

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và mức chi hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
KHÓA IX KỲ HỌP THỨ TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 09 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

Căn cứ Thông tư số 172/2012/TT-BTC ngày 22 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 121/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”;

Xét Tờ trình số 16/TTr-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua quy định mức chi thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và mức chi hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất quy định mức chi thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”

và mức chi hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, cụ thể như sau:

1. Mức chi thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” như sau:

a) Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

- Phạm vi điều chỉnh:

Quy định mức chi thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư chủ trì tổ chức thực hiện.

- Đối tượng áp dụng:

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã, Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư; Ủy ban nhân dân và tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

b) Mức chi:

- Chi đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã:

+ Kinh phí đảm bảo thực hiện Cuộc vận động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã là 20.000.000 đồng/năm/xã.

+ Đối với các xã thuộc vùng khó khăn theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; xã thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn (xã khu vực III) vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020 là 25.000.000 đồng/năm/xã.

- Chi hỗ trợ đối với Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện cuộc vận động và các phong trào được phát động ở địa phương như sau:

+ Khu dân cư có quy mô dân số dưới 700 hộ dân là 5.000.000 đồng/năm/khu dân cư.

+ Khu dân cư có quy mô dân số cứ tăng thêm 200 hộ dân thì được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/năm/khu dân cư so với định mức quy định tại Tiểu tiết (+) thứ nhất của Tiết (-) này.

+ Đối với các khu dân cư của các xã thuộc vùng khó khăn theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; xã thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn (xã khu vực III) vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020: Ngoài mức hỗ trợ theo quy định tại tiểu tiết (+) thứ nhất và tiểu tiết (+) thứ hai của tiết (-) này thì được bố trí thêm 1.000.000 đồng/năm/khu dân cư.

c) Nguồn kinh phí thực hiện: Từ dự toán chi thường xuyên của Ủy ban nhân dân cấp xã; kinh phí huy động từ nguồn tự nguyện đóng góp của các tổ

chức, cá nhân, hộ gia đình theo hình thức xã hội hóa và nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

d) Các nội dung khác liên quan đến kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” thực hiện theo quy định tại Thông tư số 121/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các quy định hiện hành.

2. Thông qua mức chi hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, cụ thể như sau:

a) Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

- Phạm vi điều chỉnh:

Quy định mức chi hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

- Đối tượng áp dụng:

Cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân các cấp.

b) Mức chi:

- Định mức: 300.000 đồng/người/tháng.

- Căn cứ vào tình hình thực tế, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí, sắp xếp, quyết định số lượng cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trên cơ sở đảm bảo năng lực, chuyên môn, hiệu quả và tiết kiệm.

c) Nguồn kinh phí thực hiện: Từ dự toán chi hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương và các nguồn hợp pháp khác.

3. Bãi bỏ điểm 2.4 khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 06/2008/NQ-HĐND ngày 27 tháng 6 năm 2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc ban hành mức thu học phí; bổ sung chế độ chi hành chính sự nghiệp và chính sách miễn thu Quỹ An ninh quốc phòng, Quỹ Phòng chống lụt bão trên địa bàn tỉnh Hậu Giang và khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 25/2012/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số chế độ chi tiêu hành chính, sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa IX Kỳ họp thứ Tám thông qua ngày 17 tháng 4 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 27 tháng 4 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (HN, TPHCM);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT



Huỳnh Thanh Tạo